

TRẦN LINH CHI(*)
NGUYỄN SONG TÙNG(**)

TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG TRONG TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, môi trường ở Việt Nam đang bị suy thoái. Bảo vệ môi trường là công việc của toàn dân, toàn xã hội, trong đó có các tổ chức tôn giáo. Bài viết này đề cập đến công tác truyền thông môi trường trong tôn giáo, cũng như đóng góp của giới tôn giáo trong việc bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: truyền thông môi trường, bảo vệ môi trường, tôn giáo.

1. Đặt vấn đề

Suy thoái môi trường và biến đổi khí hậu đã và đang gây ra nhiều thảm họa trên toàn cầu. Khi đó, tính mạng của con người bị đe dọa bất chấp không gian, giai cấp, tôn giáo cũng như đạo đức luân lý nào. Trách nhiệm đối với môi trường chính là nền tảng đạo lý, hướng con người quan tâm tới môi trường đang sống, có ý thức trách nhiệm đối với sự sinh tồn của hành tinh đang nuôi dưỡng và bao bọc con người. Bảo vệ môi trường chỉ có thể đạt được hiệu quả khi thay đổi ý thức của con người.

Hoạt động bảo vệ môi trường tác động toàn diện đến tự nhiên, xã hội trong đó con người đóng vai trò vừa là khách thể, vừa là chủ thể chi phối, quyết định chất lượng môi trường. Tham gia bảo vệ môi trường sinh thái là trách nhiệm của mỗi con người. Bởi vì, đó là việc bảo vệ môi trường và không gian sinh tồn của mỗi con người, mỗi cộng đồng, mỗi quốc gia, không phân biệt giàu nghèo, ý thức hệ, địa vị xã hội, thành phần dân tộc, tôn giáo. Do đó, ngăn chặn và đẩy lùi ô nhiễm và suy thoái môi trường là trách nhiệm chung của toàn thể nhân loại, của mọi quốc gia, của các thành phần trong xã hội.

Ở Việt Nam, trong các nhóm đối tượng cần tác động để nâng cao nhận thức và vận động thay đổi hành vi trong công tác bảo vệ môi trường có đồng bào các tôn giáo, nhất là Phật giáo và Công giáo - hai tôn giáo có số

*. Tổng cục Môi trường.

**.. Viện Nghiên cứu Môi trường và Phát triển bền vững.

lượng tín đồ lớn nhất hiện nay. Do có đời sống tinh thần đặc thù, phụ thuộc vào đức tin tôn giáo, nên nếu có giải pháp tuyên truyền, vận động phù hợp, đồng bào tôn giáo sẽ góp phần đáng kể vào công tác bảo vệ môi trường.

Để tiếp tục củng cố và huy động sức mạnh của đồng bào tôn giáo trong việc bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay, vấn đề cấp bách đặt ra là cần đánh giá hiện trạng công tác truyền thông môi trường trong tôn giáo thông qua các số liệu điều tra, khảo sát thực địa nhằm phát hiện các vấn đề cần tiếp tục đổi mới.

2. Thực trạng truyền thông môi trường trong tôn giáo ở Việt Nam

2.1. Một số quy định của tôn giáo liên quan đến bảo vệ môi trường

Tuy có dị biệt nhất định, nhưng nhìn chung, có thể thấy, giáo lý các tôn giáo đều có điểm tương đồng, trước hết là những điều răn dạy con người giảm bớt sự ích kỷ, thương yêu nhau, sống từ bi, bác ái, hòa hợp và tôn trọng thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống, hướng tới Chân - Thiện - Mỹ. Xin đơn cử nội dung giáo lý của Phật giáo và Công giáo liên quan đến bảo vệ môi trường ở những nét khái quát nhất.

2.1.1. Giáo lý Phật giáo liên quan đến bảo vệ môi trường

Thuyết Duyên khởi của Phật giáo chỉ ra rằng, tất cả sự vật không phải tự nhiên có, mà đều tạo thành từ những nguyên nhân trực tiếp và gián tiếp. Các sự vật đều do “nhân”, “duyên” kết hợp mà thành. Nhân duyên kết hợp thì sự vật còn, và ngược lại. Mọi sự vật đều tồn tại nương tựa vào nhau, cái này còn thì cái kia còn, cái này mất thì cái kia mất. Kinh Phật chép: “Chư pháp trùng trùng duyên khởi”. Theo đó, con người luôn có quan hệ mật thiết, hữu cơ với môi trường xung quanh. Mọi hành vi của con người đều có tác động lớn tới môi sinh. Như vậy, con người và môi trường tự nhiên cùng tạo nên một hệ sinh thái. Con người không thể tồn tại nếu không có môi sinh. Nếu môi sinh bị ô nhiễm nghiêm trọng, thì đời sống của con người sớm muộn cũng bị hủy diệt⁽¹⁾.

Nếu vận dụng thuyết Tứ Diệu Đế của Phật giáo để lý giải, thì chúng ta thấy, môi trường bị ô nhiễm, suy thoái là sự đau khổ (vì đó là không gian và cơ sở cho sự tồn tại của con người). Và, sự đau khổ nào cũng có nguyên nhân, nên môi trường bị ô nhiễm và suy thoái cũng có nguyên nhân của nó. Do vậy cần phải chấm dứt đau khổ do việc ô nhiễm môi trường sinh thái gây ra. Giáo lý Phật giáo đã chỉ ra một số cách thức để

chấm dứt sự ô nhiễm và suy thoái đó. Chẳng hạn, nếu con người thoát khỏi sự vô minh, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi gây ô nhiễm, suy thoái môi trường và gây đau khổ cho con người, thì con người sẽ không phải chịu khổ đau do ô nhiễm và suy thoái môi trường gây ra nữa⁽²⁾.

2.1.2. Giáo lý Công giáo liên quan đến bảo vệ môi trường

Kinh Tạ ơn của Công giáo ghi: “Chúa đã lấy thương trí và tình thương mà sáng tạo muôn loài. Chúa đã dựng nên con người giống hình ảnh Chúa và giao cho trách nhiệm trông coi vũ trụ, để khi phụng sự một mình Chúa là Đấng Tạo hóa, con người làm chủ mọi loài thọ sinh trong hài hòa và cân bằng sinh thái”.

Trời đất và vạn vật trong đó là một thể thống nhất hài hòa. Con người phải tôn trọng trật tự đó. Thiên Chúa giao vũ trụ cho loài người “thống trị nó” bằng quản lý, khai thác, phát triển và làm đẹp theo sự bảo toàn hệ sinh thái thống nhất hài hòa, ích lợi cho mọi người chứ không phải được tự ý làm gì tùy thích”.

Sách *Giáo lý Công giáo* (số 339) viết: “Các tạo vật khác nhau phản ánh mỗi vật một cách, theo bản chất riêng của chúng, một tia sáng của sự khôn ngoan và của sự tốt lành vô cùng của Thiên Chúa. Bởi vậy, người ta phải tôn trọng sự tốt lành riêng biệt của mỗi tạo vật để tránh sử dụng chúng một cách mất trật tự, khinh bỉ Đấng Tạo hóa”.

Như vậy, tín đồ Công giáo tham gia bảo vệ môi trường là một cách biểu lộ lòng kính tin và yêu mến đối với Đấng Tạo hóa dựng nên trời đất và muôn vật. Trong sứ điệp *Ngày Quốc tế Hòa bình năm 1990*, Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã giới thiệu Thánh Phanxicô thành Assisi như một trường hợp tiêu biểu cho những người tha thiết với môi trường sống qua bài ca tụng tạo vật thiên nhiên của thánh nhân.

Chương 10, *Học thuyết xã hội của Giáo hội Công giáo* đã nêu lên 4 nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường, đó là:

1. *Các khía cạnh Thánh Kinh*: Kinh nghiệm sống động về sự hiện diện của Thiên Chúa trong không gian và thời gian của thế giới này, nhất là mầu nhiệm Nhập thể của Ngôi Lời Thiên Chúa và sự phục sinh của Đức Giêsu Kitô đòi hỏi phải tôn trọng môi trường thể giới.

2. *Con người và vũ trụ thụ tạo*: Những thành quả của khoa học và công nghệ con người tự chúng đều có giá trị tích cực và có thể ứng dụng cho môi trường.

3. *Khủng hoảng trong quan hệ giữa con người và môi trường*: Việc con người khai thác một cách ích kỷ và thiếu quy hoạch tài nguyên thiên nhiên cũng như việc coi thường vấn đề sinh thái và sinh học đều dẫn tới những hỗn loạn và hệ quả nguy hại.

4. *Một trách nhiệm chung*: Môi trường là một tài sản tập thể mà mọi người phải quý trọng và bảo tồn. Việc sử dụng công nghệ sinh học phải cân trọng và mang lại lợi ích thiết thực trong việc cung cấp lương thực và chăm sóc sức khỏe cho mọi người. Sinh thái cũng là một loại của cải cần được chia sẻ một cách công tâm, đạo đức, công bằng và bác ái. Những vấn đề sinh thái nghiêm trọng đòi hỏi mọi người phải thay đổi lối sống để tránh những thảm họa có thể xảy ra.

Do đó, kính Chúa là phải quý trọng thiên nhiên, vì đó là hình ảnh Thiên Chúa. Yêu mến là bảo vệ, vun đắp cho thiên nhiên và môi trường ngày càng trở nên hoàn mỹ. Tình cảm đó không chỉ là bản tính vốn có của mỗi người mà còn là đòi hỏi sống Phúc âm của người Công giáo⁽³⁾.

2.2. Sự tham gia bảo vệ môi trường của tín đồ tôn giáo hiện nay

Đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có đoàn kết tôn giáo, là sức mạnh to lớn và là nhân tố quyết định đảm bảo thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Đồng bào các tôn giáo đã có những đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, số lượng đồng bào tôn giáo có chiều hướng gia tăng là một điều kiện cần quan tâm trong quá trình huy động sự tham gia toàn dân trong công tác bảo vệ môi trường. Dưới đây là tỷ lệ đồng bào tôn giáo các địa phương trong cả nước tính đến ngày 30/9/2011:

Bảng 1: Tỷ lệ đồng bào tôn giáo tại các tỉnh, thành phố⁽⁴⁾

TT	Tỉnh, thành phố	Tỷ lệ đồng bào tôn giáo/tổng dân số (%)	TT	Tỉnh, thành phố	Tỷ lệ đồng bào tôn giáo/tổng dân số (%)
1	Bình Phước	22	24	Kiên Giang	29.24
2	Bà Rịa Vũng Tàu	60	25	Kon Tum	41.72
3	Bạc Liêu	28	26	Lạng Sơn	1
4	Bắc Giang	1.65	27	Lào Cai	1.77
5	Bắc Kạn	5	28	Lâm Đồng	60
6	Bắc Ninh	20	29	Long An	25

7	Bến Tre	15.16	30	Nghệ An	8.7
8	Bình Định	10.63	31	Ninh Bình	23.33
9	Bình Thuận	39.6	32	Ninh Thuận	37
10	Cà Mau	27.6	33	Phú Thọ	11.57
11	Cần Thơ	33	34	Phú Yên	30
12	Đắk Lắk	24.5	35	Quảng Ninh	15
13	Điện Biên	1.6	36	Quảng Trị	0.12
14	Đồng Tháp	23	37	Thanh Hóa	5
15	Thanh Hóa	5	38	Thái Bình	21.4
16	Hà Giang	4.44	39	Thái Nguyên	7
17	Hà Nam	23.7	40	Trà Vinh	51
18	Hà Nội	2.69	41	Tiền Giang	9.33
19	Hà Tĩnh	12	42	Tuyên Quang	5.67
20	Hải Dương	11	43	Sóc Trăng	48.54
21	Hải Phòng	25	44	Sơn La	0.74
22	Hậu Giang	23.04	45	Vĩnh Long	20
23	Khánh Hòa	30	46	Yên Bái	6.9

Nhìn chung, các tôn giáo ngày càng nhận thức được vị trí, vai trò và ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng Tổ quốc. Những nhận thức đó tạo điều kiện cho các tôn giáo tham gia sâu rộng vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có việc bảo vệ môi trường, một vấn đề được thế giới quan tâm từ nhiều thập kỷ nay, nhưng vẫn còn khá mới mẻ ở Việt Nam.

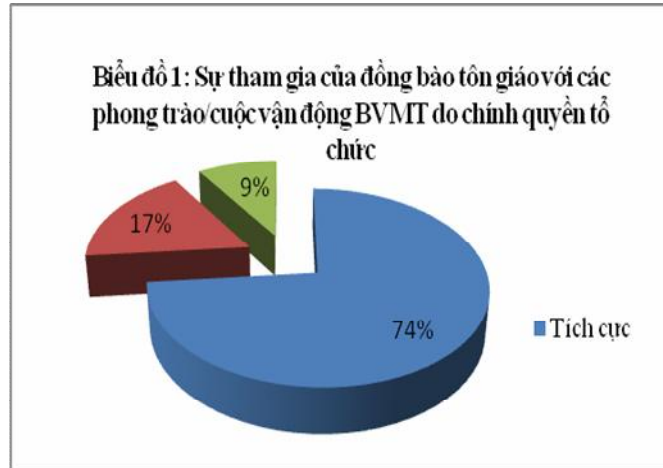
Hiện nay, các chức sắc, nhà tu hành tôn giáo ở Việt Nam đã khá thường xuyên thuyết giảng khuyên răn tín đồ có trách nhiệm trước thực trạng ô nhiễm môi trường đang dần ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của con người. Công tác bảo vệ môi trường cũng được đưa vào kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ Trung ương đến địa phương.

2.2.1. Số lượng đồng bào tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường

Phong trào “Vận động toàn dân tham gia bảo vệ môi trường” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” trong thời gian qua do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động đã thu hút được sự hưởng ứng của nhiều tổ chức, cá nhân tôn giáo. Trong đó, đáng kể là phong trào thi đua phụng đạo yêu nước xây dựng “Chùa

cảnh 4 gương mẫu”, “Xứ họ đạo 4 gương mẫu” và phong trào xây dựng cơ sở thờ tự xanh - sạch - đẹp đã khuyến khích sự tham gia của đồng bào Phật giáo và Công giáo mang lại nhiều kết quả đáng khích lệ.

Hiện nay, mức độ quan tâm và sự tham gia của đồng bào tôn giáo đối với các phong trào, các cuộc vận động bảo vệ môi trường do chính quyền tổ chức ngày càng lớn. Đồng bào tôn giáo tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tại các cơ sở thờ tự và khu dân cư đạt tỷ lệ cao (74%) được thể hiện ở Biểu đồ 1 dưới đây:



Định hướng hoạt động tuyên truyền xây dựng đời sống văn hóa tại các cơ sở thờ tự tôn giáo hiện nay gồm những nội dung cơ bản sau: gương mẫu thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương; đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo; khuyến khích xây dựng nếp sống văn hóa; huy động sự tham gia sinh hoạt trong các tổ chức đoàn thể, các tổ chức xã hội.

Theo đó, các phong trào bảo vệ môi trường tại cơ sở thờ tự được các tổ chức tôn giáo quan tâm. Chức sắc, nhà tu hành tôn giáo thường xuyên vận động tín đồ trồng cây làm xanh thêm cơ sở thờ tự; vệ sinh môi trường trước, trong và sau các dịp lễ lớn; tham gia các hoạt động vì môi trường do chính quyền tổ chức. Bên cạnh đó, ngoài các buổi sinh hoạt giáo lý, chức sắc, nhà tu hành tôn giáo thường xuyên tuyên truyền cho tín đồ về vai trò và ý nghĩa của vệ sinh môi trường đối với tín ngưỡng tôn giáo và sức khỏe con người. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Môi trường từ 46 tỉnh, thành phố trên cả nước có 67% cơ sở thờ tự thường

xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền về môi trường cho đồng bào tôn giáo (Biểu đồ 2).



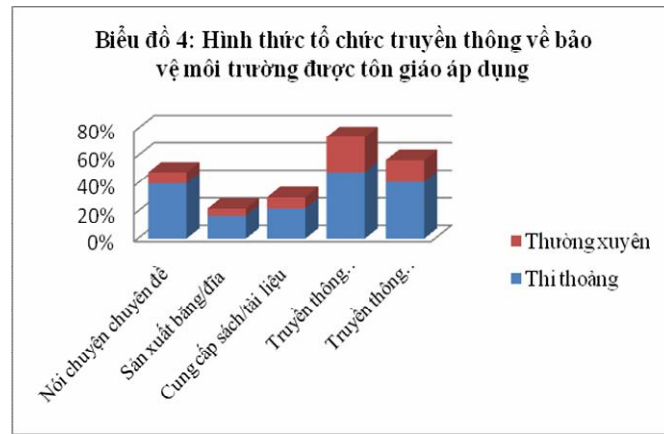
2.2.2. Đối tượng được truyền thông về môi trường

Đối tượng được truyền thông về môi trường tại các cơ sở thờ tự chủ yếu là đồng bào tôn giáo (chiếm 72%).



2.2.3. Hình thức truyền thông về môi trường

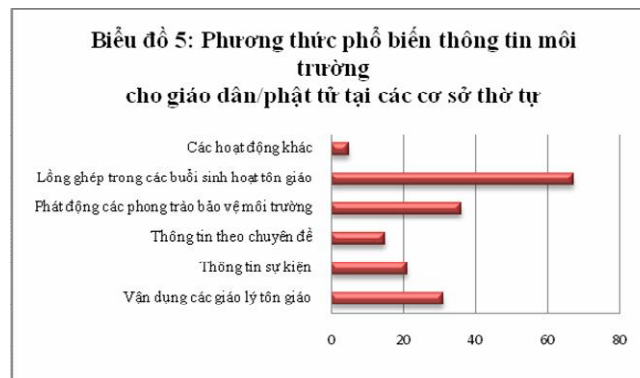
Các hình thức được chức sắc, nhà tu hành các tôn giáo sử dụng để truyền thông về môi trường bao gồm: nói chuyện chuyên đề, sản xuất các băng, đĩa, sản phẩm nghe nhìn; cung cấp sách, tài liệu; truyền thông gắn với các buổi giảng đạo; truyền thông trong các ngày lễ tôn giáo.



Tuy nhiên, có thể thấy rõ, các hình thức truyền thông về môi trường nêu trên chỉ thỉnh thoảng được áp dụng tại các cơ sở thờ tự. Mức độ thường xuyên tập trung vào loại hình truyền thông gắn với các buổi giảng đạo (26%) và truyền thông trong các ngày lễ tôn giáo (16%). Hình thức sản xuất các sản phẩm nghe nhìn và cung cấp sách, tài liệu chiếm tỷ lệ thấp (5 - 8%) (Biểu đồ 4).

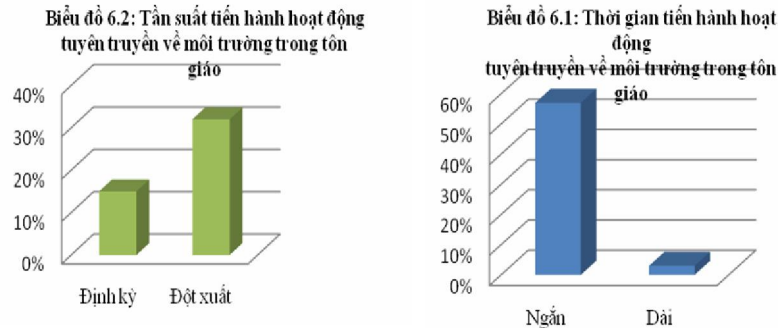
Một số hình thức truyền thông khác được áp dụng gồm: phát động đồng bào có đạo tham gia trồng cây xanh, bảo vệ và sử dụng nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường; tuyên truyền các chủ đề về bảo vệ môi trường và nước sạch tại tổ dân phố; các hoạt động vui chơi, tuyên truyền cho học sinh vào ngày nghỉ; lồng ghép trong tiêu chí danh hiệu thi đua theo các phong trào đoàn thể, v.v...

Trong đó, phương thức phổ biến thông tin môi trường tới đồng bào tôn giáo chủ yếu là lồng ghép và vận dụng giáo lý, giáo luật và cung cấp kiến thức thông qua các phong trào tập thể (Biểu đồ 5).



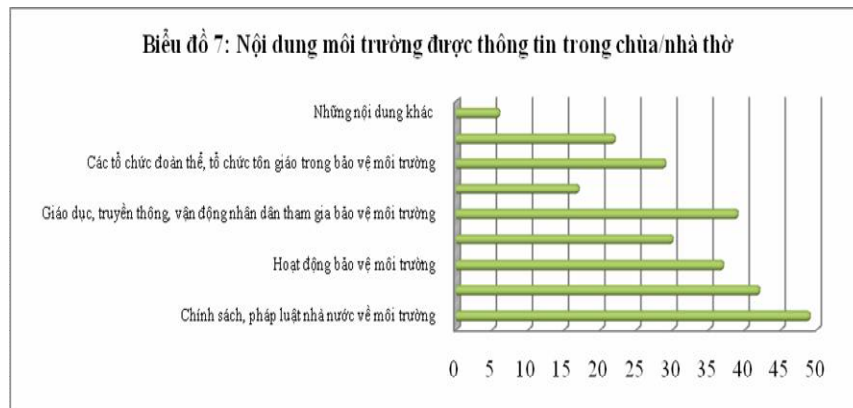
2.2.4. Thời gian tiến hành truyền thông về môi trường

Các hoạt động truyền thông về môi trường cho đồng bào tôn giáo hiện nay không mang tính định kỳ, chủ yếu theo sự kiện và chưa được định hướng theo kế hoạch. Các hoạt động truyền thông tập thể có sự tham gia đông đảo đồng bào tôn giáo thường diễn ra trong thời gian ngắn (các biểu đồ 6.1 và 6.2).

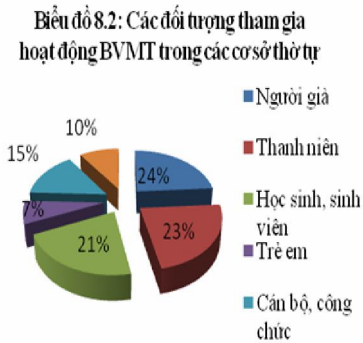
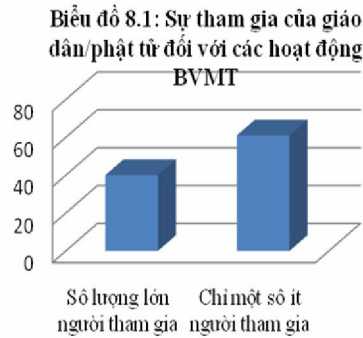


2.2.5. Nội dung truyền thông về môi trường

Các chủ đề môi trường được quan tâm xem xét và phổ biến cho chức sắc, nhà tu hành và đồng bào tôn giáo hiện nay tập trung vào chính sách, pháp luật nhà nước về môi trường, các vấn đề môi trường, hoạt động giáo dục, truyền thông và vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, v.v... (Biểu đồ 7). Tuy nhiên, trong thực tế, những chủ đề cụ thể để hướng dẫn đồng bào tôn giáo thực hiện bảo vệ môi trường như những hành động nhỏ, thiết thực thường chưa được phổ biến.

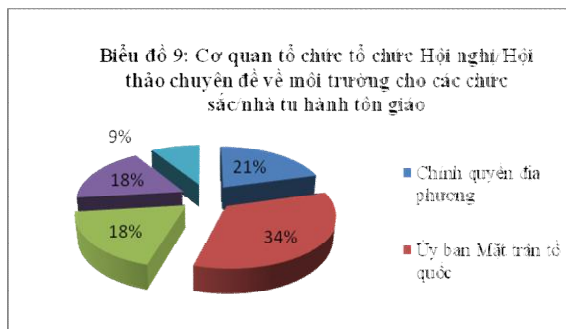


Mặc dù ý thức được vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, nhưng sự tham gia của đồng bào tôn giáo tại các cơ sở thờ tự chưa thực sự đông đảo (Biểu đồ 8.1). Đối tượng chủ yếu tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tập trung vào nhóm đối tượng người già, thanh niên và học sinh/sinh viên, nhóm đối tượng trẻ em chưa thực sự được quan tâm và huy động đầy đủ (Biểu đồ 8.2). Vấn đề đặt ra là cần thiết phải nghiên cứu phương thức huy động để thu hút sự tham gia bảo vệ môi trường nhiệt tình và đồng đều giữa các nhóm đối tượng tôn giáo⁽⁵⁾.



2.3. Sự tham gia bảo vệ môi trường của chức sắc, nhà tu hành tôn giáo hiện nay

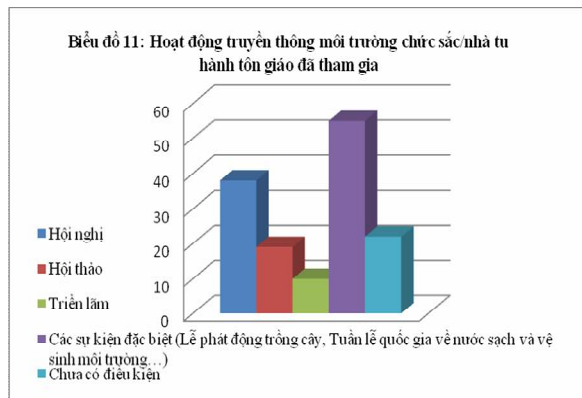
Hằng năm, 69% chức sắc, nhà tu hành tôn giáo cả nước tham gia các cuộc họp, hội nghị, tập huấn, hội thảo và sinh hoạt chuyên đề về bảo vệ môi trường chủ yếu do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức (Biểu đồ 9). Kết quả thống kê cho thấy, hiện nay cơ quan quản lý nhà nước về môi trường thuộc nhóm cơ quan ít tham gia vào công tác phổ biến thông tin môi trường cho các tổ chức tôn giáo nói chung, chức sắc và nhà tu hành tôn giáo nói riêng.



Thông tin về môi trường mà chức sắc, nhà tu hành tôn giáo thu nhận được chủ yếu từ truyền hình, truyền thanh, báo chí và mạng internet. Thông tin môi trường từ tập huấn và tài liệu được cung cấp chiếm tỷ lệ thấp (6 - 9%) (Biểu đồ 10). Hiện nay, chức sắc, nhà tu hành tôn giáo thường xuyên nhận được văn bản, tài liệu pháp lý có liên quan đến bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, quá trình vận động đồng bào tôn giáo thực hiện còn nhiều khó khăn và hạn chế do chưa nhận được nhiều hướng dẫn cụ thể của các cơ quan chức năng có liên quan.



Trong các chương trình, chiến dịch truyền thông môi trường được tổ chức, chức sắc, nhà tu hành tôn giáo thường tham gia các sự kiện đặc biệt và hội nghị với tỷ lệ cao (35 - 55%). Tuy nhiên, hiện vẫn còn một số lượng lớn chức sắc, nhà tu hành tôn giáo chưa có điều kiện tham gia các hoạt động truyền thông môi trường trên cả nước (Biểu đồ 11). Để tiến tới phát huy nguồn lực từ tôn giáo, các hoạt động môi trường cũng cần được nghiên cứu để phổ biến rộng rãi và đa dạng hóa các hoạt động tập thể trong công tác bảo vệ môi trường⁽⁶⁾.



2.4. Một số hoạt động của tôn giáo thiết thực bảo vệ môi trường

Bảo vệ môi trường có thể từ những việc làm hằng ngày đơn giản nhất, nhưng rất thiết thực. Hòa thượng Thích Tâm Pháp kêu gọi: “Thực hiện lời Phật dạy, người Phật tử chúng ta nên bắt tay vào việc trồng cây xanh tạo thêm bóng mát để kích thích xã hội làm sạch môi trường. Mỗi người một tay, mỗi người một cây, mỗi chùa một khuôn viên xanh nhỏ thì lo gì không có những vườn cây xanh tươi mát cho thế hệ ngày mai!”.

Để thiết thực bảo vệ môi trường, đồng bào tôn giáo cần được hướng dẫn, vận động và chia sẻ thông tin với người thân các việc như: trồng và chăm sóc cây xanh; tăng cường tự sản xuất rau xanh quy mô hộ gia đình để đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; khuyến khích ăn chay, hạn chế ăn các loại thịt động vật nhằm giảm ô nhiễm môi trường từ chăn nuôi; vận động làm vệ sinh môi trường, sử dụng và bảo vệ nước sạch tại gia đình và khu dân cư; hạn chế việc đốt vàng mã, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường ở các khu vực công cộng, v.v...

3. Kết luận

Bảo vệ môi trường là một trong những chủ đề thu hút sự quan tâm của toàn xã hội; là công việc của không chỉ các nhà hoạch định chính sách hay các nhà khoa học, mà còn của toàn dân, toàn xã hội, trong đó có các tổ chức tôn giáo. Hiện nay, ở Việt Nam, hầu hết các tôn giáo xem bảo vệ môi trường là một phần giáo lý và nghi lễ thờ tự. Tuy nhiên, việc phát huy vai trò bảo vệ môi trường của các tôn giáo không đơn thuần dựa vào nội dung giáo lý liên quan tới vấn đề này. Vai trò của chức sắc, nhà tu hành và tổ chức giáo hội các tôn giáo trong vấn đề bảo vệ môi trường là vô cùng quan trọng.

Trong số các tôn giáo ở Việt Nam hiện nay, Phật giáo và Công giáo là những tôn giáo tiêu biểu trong công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường. Tuy mức độ, phương thức tham gia còn khác nhau, nhưng hai tổ chức tôn giáo này đã tổ chức nhiều hoạt động vì mục tiêu phát huy truyền thống sống “tốt đời đẹp đạo”, “đồng hành cùng dân tộc”, cùng toàn dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung và bảo vệ môi trường nói riêng./.

CHÚ THÍCH

1. Tổng cục Môi trường (2011), *Báo cáo hiện trạng truyền thông môi trường trong Phật giáo và Thiên Chúa giáo*.

2. Tổng cục Môi trường (2011), *Báo cáo hiện trạng truyền thông môi trường trong Phật giáo và Thiên Chúa giáo*, tài liệu đã dẫn.
3. Tổng cục Môi trường (2011), *Báo cáo hiện trạng truyền thông môi trường trong Phật giáo và Thiên Chúa giáo*, tài liệu đã dẫn.
4. Tổng cục Môi trường (2011), *Báo cáo hiện trạng truyền thông môi trường trong Phật giáo và Thiên Chúa giáo*, tài liệu đã dẫn.
5. Ban Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2011), *Báo cáo nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm huy động sự tham gia của hệ thống tôn giáo vào quá trình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường*.
6. Ban Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2011), *Báo cáo nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm huy động sự tham gia của hệ thống tôn giáo vào quá trình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường*, tài liệu đã dẫn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tôn giáo Chính phủ (2006), *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
2. Ban Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2011), *Báo cáo nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm huy động sự tham gia của hệ thống tôn giáo vào quá trình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường*.
3. Bộ Tài Nguyên và Môi trường (2003), *Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020*, Nxb. Chính trị Quốc gia.
4. Bộ Tài nguyên và Môi trường, *Báo cáo môi trường quốc gia năm 2010*.
5. Tổng cục Môi trường (2011), *Báo cáo hiện trạng truyền thông môi trường trong Phật giáo và Thiên Chúa giáo*.

Abstract

ENVIRONMENTAL COMMUNICATION IN VIETNAMESE RELIGIONS AT PRESENT

During recent years, the Vietnamese environment has been destroyed, so environmental protection is responsibility of the whole people and society, including religious organizations. This article deals with environment communication in religions as well as the contributions of religions to environmental protection in Vietnam at present.

Key words: Environmental communication, environmental protection, religion.